

Huyện G, ngày 29 tháng 05 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 141/2024/TLST-HNGĐ ngày 10/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện G, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1984; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Số C A, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Số C A, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 05 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Việt T và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của anh Nguyễn Việt T và chị Nguyễn Thị Thu H, cụ thể như sau:

### 2.1. Về con chung:

Anh Nguyễn Việt T và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 02/12/2011 và cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 27/01/2016.

Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Linh Đ và cháu Nguyễn Thảo N kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu Nguyễn Linh Đ, cháu Nguyễn Thảo N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Việt T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H là 4,000,000 đồng/tháng (mỗi con chung là 2,000,000 đồng/tháng) kể từ tháng 05/2024 cho đến khi cháu Nguyễn Linh Đ, cháu Nguyễn Thảo N trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Việt T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh Nguyễn Việt T và chị Nguyễn Thị Thu H tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết về tài sản chung vợ chồng nên không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng (vay nợ và cho vay nợ): Anh Nguyễn Việt T và chị Nguyễn Thị Thu H xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết về nợ chung của vợ chồng nên không xét.

### 3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Việt T chịu cả 150,000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004121 ngày 10/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Xác nhận anh Nguyễn Việt T đã nộp đủ tiền án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND thị trấn phố L, huyện B, tỉnh Lào Cai (theo GCNKH số 03/2011, ngày 05/01/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Như Trọng**